

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 176/2020/HS-ST

Ngày: 27-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Sơn và ông Thái Văn Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Từ Minh Toàn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2020/TLST- HS ngày 02 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/2020/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Ngô Văn H, sinh năm 1999 tại tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp N, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn M, sinh năm 1970 và bà Tăng Thị S, sinh năm 1971; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Huỳnh N (chưa đăng ký kết hôn) và có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có.

Bị bắt, tạm giam ngày 07/02/2020. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Hoàng An T, sinh năm 1987; trú tại: 53 đường H, Khu phố X, phường T, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Vũ L. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 07 tháng 02 năm 2020, khi tổ tuần tra của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương phối hợp cùng Công an phường L tiến hành tuần tra trên đoạn đường C thuộc khu phố H, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì phát hiện đối tượng Nguyễn Hoàng An T điều khiển xe mô tô biển số 61K1 – 082.74 chở bị cáo Ngô Văn H ngồi phía sau có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, bị cáo H khai nhận bản thân có sử dụng ma túy đồng thời H đang cầm trong tay phải 01 (một) gói nylon miệng kéo dính bên trong đều chứa tinh thể màu trắng, H khai nhận đây là ma túy đá nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản niêm phong tang vật đưa đối tượng H về trụ sở Công an làm việc.

Qua điều tra, bị cáo Ngô Văn H khai nhận vào khoảng 21 giờ ngày 06/02/2020, H đến khu vực đường P thuộc phường A, thành phố T gặp đối tượng tên A là bạn bè quen biết ngoài xã hội (không rõ nhân thân lai lịch) và được A cho 01 gói ma túy để sử dụng, H cất giấu trong người, đến khoảng 00 giờ ngày 07/02/2020, đối tượng Nguyễn Hoàng An T điều khiển xe đến đường Z chở H về hướng Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh chơi, trên đường đi thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ.

Ngày 12/02/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có kết luận giám định số 51/MT-PC09 với nội dung: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng/trọng lượng 0,1388gam; loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 179/CT-VKS -TA ngày 02/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Ngô Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Ngô Văn H từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư niêm phong ghi số 51/PC09 là vật chứng trong vụ án nên đề xuất tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển số 61K1 – 082.74 thu giữ trong vụ án, quá trình điều tra đối tượng Nguyễn Hoàng An T khai nhận mượn của một người bạn tên V nhưng không biết rõ nhân thân lai lịch. Qua tra cứu dữ liệu đăng ký xe máy theo biển số xe, thể hiện xe mô tô biển số 61K1 – 082.74 do ông Hà Văn D là người đứng tên chủ sở hữu trong giấy chứng nhận đăng ký xe, tuy nhiên, qua xác minh nơi đăng ký hộ khẩu

thường trú của ông D theo dữ liệu đăng ký xe, Công an xã H xác định ông Hà Văn D, sinh năm 1990 không có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ S, ấp B, xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương. Khi tiến hành tra cứu theo số máy thì không tìm thấy dữ liệu đăng ký xe máy. Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành tra cứu dữ liệu vật chứng, kết quả xác định xe này không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng và đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng chưa có ai liên hệ giải quyết. Đề nghị Hội đồng xét xử giao cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc xe để có cơ sở giải quyết theo quy định pháp luật.

Đối với người thanh niên đã cho bị cáo ma túy, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau. Đối tượng Nguyễn Hoàng An T không biết bị cáo cất giấu ma túy trong người nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý hình sự đối với T là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 07/02/2020, tại đoạn đường C thuộc khu phố H, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Ngô Văn H thực hiện hành vi tàng trữ 01 (một) gói nylon miệng kéo dính bên trong đều chứa tinh thể màu trắng, qua giám định xác định mẫu tinh thể trên là ma túy, có khối lượng 0,1388gam, loại Methamphetamine.

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Ngô Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Đối với người thanh niên đã cho bị cáo ma túy, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau. Đối tượng Nguyễn Hoàng An T không biết bị cáo cất giấu ma túy trong người nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý hình sự đối với Tâm là có căn cứ, đúng pháp luật.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư niêm phong ghi số 51/PC09 là vật chứng trong vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển số 61K1 – 082.74 thu giữ trong vụ án, quá trình điều tra đối tượng Nguyễn Hoàng An T khai nhận mượn của một người bạn tên V nhưng không biết rõ nhân thân lai lịch. Xét thấy, từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa chưa đủ chứng cứ chứng minh ai là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô biển số 61K1 – 082.74 nên cần thiết phải giao cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc xe để có cơ sở giải quyết theo quy định pháp luật

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn H 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/02/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư đã niêm phong ký hiệu 51/MT-PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương;

- Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An 01 xe mô tô 02 bánh (kiểu dáng Wave), mang biển kiểm soát 61K1 – 082.74, có số khung không tìm thấy, số máy FT1P53FMI*0001066*, không búng, không kiếng để tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc xe và xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/5/2020).

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Ngô Văn H phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Người bị hại; Người liên quan;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Vương